TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 20/2018/QĐ-TA

HT, ngày 06 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HT, TỈNH TN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông **Võ Thành Diệp**.

2. Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Bích Vân**.

Ngày 06 tháng 4 năm 2018, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh TN, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 21/2018/QĐ-TA ngày 28 tháng 3 năm 2018 đối với:

Họ và tên: Anh **KTT**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 09/6/1995; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Hộ khẩu thường trú: Số 09, ấp HT, xã HT, huyện HT, tỉnh TN; Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không có; Tiền án: Không có;

Tiền sự: Có 02 tiền sự.

- Năm 2017 bị Công an xã TĐ, huyện CT, tỉnh TN xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, T chưa nộp phạt.

- Ngày 17/02/2018, bị Công an xã HT, huyện HT, tỉnh TN xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, T chưa nộp phạt.

Con ông: KTL, sinh năm 1971 (chết), và bà TTTS, sinh năm 1972.

Anh T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị*: Ông **Lâm Hữu Bình** - chức vụ: Chuyên viên Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện HT (Theo giấy ủy quyền ngày 29/3/2018).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT, tỉnh TN*: Ông **Đặng Quốc Sĩ** –Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Năm 2017 KTT bị Công an xã TĐ, huyện CT, tỉnh TN ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến nay T vẫn chưa nộp phạt.

Ngày 17/02/2018, bị Công an xã HT, huyện HT, tỉnh TN ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, T chưa nộp phạt.

Ngày 12/3/2018, KTT bị Công an xã HT, huyện HT, tỉnh TN mời làm việc, thử nhanh chất ma túy thì cho kết quả dương tính. T trình bày đã nhiều lần sử dụng ma túy, loại ma túy đá, hình thức sử dụng là hút. Cùng ngày, Công an xã HT có công văn gửi Trạm y tế xã HT về việc xác định người nghiện ma túy đối với KTT. Tại phiếu trả lời kết quả của Trạm y tế xã HT ngày 12/3/2018 xác định KTT là người nghiện ma túy tổng hợp (Methaphetamine).

Qua làm việc, T thừa nhận có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 09, ấp Hiệp Trường, xã HT, huyện HT, tỉnh TN nhưng đã bỏ địa phương, sống nhiều nơi không ổn định. Do T không có nơi cư trú ổn định nên ngày 12/3/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HT ra Quyết định số 01/QĐ-UBND đưa KTT vào cơ sở cai nghiện (Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh TN) để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ý kiến của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện HT: Căn cứ vào hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với KTT do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HT lập đã thể hiện: KTT là người nghiện ma túy đá, không có nơi cư trú ổn định, đã bị Ủy ban nhân dân xã TĐ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử sụng trái phép chất ma túy năm 2017, bị Ủy ban nhân dân xã HT xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 17/02/2018 đến ngày 12/3/2018 T tiếp tục bị Ủy ban nhân dân xã HT lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại phiếu trả lời kết quả của Trạm y tế xã HT ngày 12/3/2018 xác định KTT là người nghiện ma túy tổng hợp. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện HT, tỉnh TN xem xét,

quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với KTT, thời gian từ 12 tháng đến 18 tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT: Tòa án nhân dân huyện HT đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân về thụ lý hồ sơ, ra quyết định mở phiên họp và trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp; đảm bảo cho người tham gia phiên họp thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định. Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với KTT, thời gian từ 12 tháng đến 18 tháng.

Tại phiên họp, KTT thừa nhận bản thân có sử dụng ma túy đá, đồng ý đi cai nghiện và xin thời gian cai nghiện ngắn.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; sau khi nghe ý kiến của cơ quan đề nghị là Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện HT; sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, có đủ cơ sở xác định:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HT đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với KTT, hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định tại các Điều 6; 95; 96; 103; 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính; các Điều 3; 4; 8; 9; 11; 12 Nghị định số 221/2013/NĐ – CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ Quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; điểm 3 khoản 1, điểm 2, 3 khoản 2, Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ Quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

KTT biết rõ tác hại của ma túy đá đối với bản thân, đối với con người, cộng đồng và xã hội nhưng vẫn sử dụng và bị nghiện. Để tạo điều kiện cho KTT chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề nên cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện HT, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với KTT.

Trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp, KTT thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy đá, bị nghiện và đồng ý đi cai nghiện. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

T đã từng bị xử phạt tiền 02 lần về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa thi hành nên thuộc trường hợp tái phạm, đây là tính tiết tăng nặng được quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 6; Điều 95; Điều 96; Điều 103; Điều 104; Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 3; Điều 4; Điều 8; Điều 9; Điều 11; Điều 12 Nghị định số 221/2013/NĐ – CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ Quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; điểm 3, khoản 1; điểm 2, 3, khoản 2, Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ Quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với KTT.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18 (Mười tám) tháng,** kể từ ngày 12/3/2018. Nơi chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh TN.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện HT có quyền kháng nghị đối với quyết định của Tòa án trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện HT; Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện HT, tỉnh TN.

Nơi nhận:
- VKS huyện HT;
- Trưởng công an huyện HT;
- Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện HT;
- UBND xã HT;
- Công an xã HT;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh TN;

THẨM PHÁN

Đã ký

VÕ THÀNH DIỆP

- Anh KTT;

- Lưu HS.